

Số: 24 /QĐ-ĐHKTL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập
học kỳ 2 năm học 2018 – 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 15/08/2007 về Học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ quyết định số 1493/QĐ-ĐHKTL ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc thành lập hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập;

Theo kết luận của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt danh sách sinh viên hệ Đại học chính quy được hưởng học bổng khuyến khích học tập học kỳ 2 năm học 2018 - 2019 như sau:

- Lớp cử nhân tài năng:	06 SV
- Lớp đại trà:	267 SV
- Lớp Chất lượng cao:	279 SV
- Lớp Chất lượng cao bằng tiếng Anh:	44 SV
Tổng cộng:	596 SV

(Danh sách và mức học bổng kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Công tác sinh viên, các Khoa, Bộ môn, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tiên Dũng

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2018 - 2019 (LỚP CỬ NHÂN TÀI NĂNG)**

Theo Quyết định số: 24 /QĐ-ĐHKTL ngày 09 tháng 01 năm 2020

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTB HK	ĐRL	XẾP LOẠI HỌC BỔNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	K164010036	NGUYỄN THÙY HƯƠNG	LÝ	K16401T	8.63	85	Giỏi	4,450,000	
2	K164010022	PHẠM THỊ HUY	HOÀNG	K16401T	8.47	92	Giỏi	4,450,000	
3	K165011650	LÊ NGUYỄN HỒNG	NHUNG	K16504T	9.09	93	Xuất sắc	4,900,000	
4	K165042013	LÝ THỊ	MÃO	K16504T	9.34	83	Giỏi	4,450,000	
5	K165011601	LÊ THỊ THÙY	DƯƠNG	K16504T	8.91	84	Giỏi	4,450,000	
6	K165011598	NGUYỄN THỊ THÙY	DUNG	K16504T	8.88	82	Giỏi	4,450,000	

Tổng cộng 6 SV

27,150,000

Bằng chữ: Hai mươi bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Ngọc Phương Thảo

TRƯỞNG PHÒNG CTSV



Võ Văn Trọng

TRƯỞNG PHÒNG KH - TC



Nguyễn Đình Hưng

TP.HCM, ngày 09 tháng 01 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT
HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Tiến Dũng

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2018 - 2019 (LỚP CHẤT LƯỢNG CAO BẰNG TIẾNG ANH)**

Theo Quyết định số: 24 /QĐ-ĐHKTL ngày 09 tháng 01 năm 2020

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTB HK	ĐRL	XẾP LOẠI HB	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	K164081193	BÙI THỊ HỒNG	HẠNH	K16408CA	8.75	93	Giỏi	17,500,000	
2	K164081192	BÙI ĐỨC	HẢI	K16408CA	8.63	90	Giỏi	8,750,000	
3	K164082384	NGUYỄN HOÀNG BẢO	TRÂN	K16408CA	8.63	90	Giỏi	8,750,000	
4	K164081205	TRẦN NGỌC ANH	MINH	K16408CA	8.5	94	Giỏi	4,375,000	
5	K164081206	LƯU HÀ	MY	K16408CA	8.5	83	Giỏi	4,375,000	
6	K164082377	NGUYỄN THỊ YẾN	NGÂN	K16408CA	8.25	81	Giỏi	4,375,000	
7	K174040493	HUỲNH CÔNG	TRƯỜNG	K17404CA	9.22	85	Giỏi	19,500,000	
8	K174040490	VÕ TRUNG	TÍN	K17404CA	8.11	84	Giỏi	9,750,000	
9	K175031683	NGUYỄN ANH	THY	K17405CA	8.67	86	Giỏi	19,500,000	
10	K174050608	PHẠM ANH	KHOA	K17405CA	8.61	81	Giỏi	9,750,000	
11	K174050620	PHAN HOÀNG KHÁNH	NHƯ	K17405CA	8.22	92	Giỏi	9,750,000	
12	K174050616	NGUYỄN THANH	NHÃ	K17405CA	8.22	86	Giỏi	4,875,000	
13	K174050607	VŨ THỊ KIM	HƯƠNG	K17405CA	8.17	92	Giỏi	4,875,000	
14	K174080999	HUỲNH YẾN	NHI	K17408CA	8.83	86	Giỏi	19,500,000	
15	K174080992	LÊ THỊ THẢO	LINH	K17408CA	8.78	93	Giỏi	9,750,000	

16	K174081004	BÙI THỊ THANH	THẢO	K17408CA	8.67	86	Giỏi	9,750,000	
17	K174081005	NGUYỄN HỮU PHÚC	THỊNH	K17408CA	8.56	90	Giỏi	4,875,000	
18	K174081003	VÕ PHÚC ÁI	TÂM	K17408CA	8.33	88	Giỏi	4,875,000	
19	K174081007	PHẠM LÊ ĐOAN	THÙY	K17408CA	8.67	78	Khá	4,875,000	
20	K174081012	NGUYỄN NGỌC	TRÂM	K17408CA	8.44	78	Khá	4,875,000	
21	K184040534	NGUYỄN HỒNG YẾN	NHI	K18404CA	8.06	83	Giỏi	19,500,000	
22	K184040529	TRẦN THỊ PHƯƠNG	NGA	K18404CA	8.0	86	Giỏi	9,750,000	
23	K184040543	VŨ NGUYỄN SƠN	TÙNG	K18404CA	7.28	86	Khá	9,750,000	
24	K184040547	PHAN HỒ HẢI	YẾN	K18404CA	7.22	71	Khá	4,875,000	
25	K184050703	VÕ CHÂU	YẾN	K18405CA	8.89	88	Giỏi	19,500,000	
26	K184050669	NGUYỄN GIA	HÂN	K18405CA	8.67	91	Giỏi	9,750,000	
27	K184050684	VŨ THỊ HỒNG	MINH	K18405CA	8.5	98	Giỏi	9,750,000	
28	K184050698	MAI NGỌC	TRINH	K18405CA	8.33	82	Giỏi	4,875,000	
29	K184050674	TRẦN LAN	KHÁNH	K18405CA	8.22	82	Giỏi	4,875,000	
30	K184050694	NGUYỄN LÊ VĨ	TÂM	K18405CA	8.22	81	Giỏi	4,875,000	
31	K184050681	HÀ CHÚC	LY	K18405CA	7.72	81	Khá	4,875,000	
32	K184070975	NGUYỄN NGỌC	TRÂN	K18407CA	8.5	83	Giỏi	19,500,000	
33	K184070949	TRẦN TÚ	ANH	K18407CA	8.28	90	Giỏi	9,750,000	
34	K184070974	VÕ THANH	TRANG	K18407CA	8.22	80	Giỏi	9,750,000	
35	K184070977	TRƯƠNG NGỌC NHƯ	UYÊN	K18407CA	8.11	94	Giỏi	4,875,000	
36	K184070968	NGUYỄN THỊ THANH	THANH	K18407CA	8.06	82	Giỏi	4,875,000	



Handwritten signature

37	K184070951	NGUYỄN THÚY	DIỄM	K18407CA	8.0	93	Giỏi	4,875,000	
38	K184081103	LÊ QUANG	HUY	K18408CA	8.78	88	Giỏi	19,500,000	
39	K184081112	TRẦN HOÀI	LINH	K18408CA	8.39	83	Giỏi	9,750,000	
40	K184081124	MAI TRẦN THANH	THANH	K18408CA	8.33	83	Giỏi	9,750,000	
41	K184081097	NGUYỄN VĂN	ÁNH	K18408CA	8.28	90	Giỏi	4,875,000	
42	K184081099	NGUYỄN THỊ THÙY	DUNG	K18408CA	8.28	88	Giỏi	4,875,000	
43	K184081111	NGUYỄN KHÁNH	LINH	K18408CA	8.22	87	Giỏi	4,875,000	
44	K184081095	LÊ MINH	ANH	K18408CA	8.22	85	Giỏi	4,875,000	

Tổng cộng 44 SV

399,125,000

Bằng chữ: Ba trăm chín mươi chín triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn

NGƯỜI LẬP BẢNG



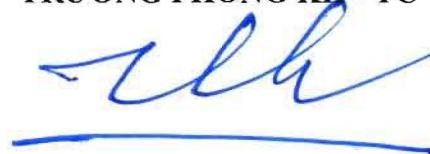
Nguyễn Ngọc Phương Thảo

TRƯỞNG PHÒNG CTSV



Võ Văn Trọng

TRƯỞNG PHÒNG KH - TC



Nguyễn Đình Hưng

TP.HCM, ngày 09 tháng 01 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT
HIỆU TRƯỞNG**




Nguyễn Tiến Dũng

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2018 - 2019 (LỚP ĐẠI TRÀ)**

Theo Quyết định số: 24 /QĐ-ĐHKTL ngày 09 tháng 01 năm 2020

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTB HK	ĐRL	XẾP LOẠI HỌC BỔNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	K164010050	NGUYỄN THỊ KIM	NHƯ	K16401	8.8	95	Giỏi	4,450,000	
2	K164010077	TRẦN NGUYỄN HIỀN	TRANG	K16401	8.17	100	Giỏi	4,450,000	
3	K164012067	MAI THÙY LAN	HƯƠNG	K16401	7.94	68	Khá	4,050,000	
4	K164010086	NGUYỄN THỊ MỘNG	TUYỀN	K16401	7.87	88	Khá	4,050,000	
5	K164020105	HUỖNH KHÁNH	DUNG	K16402	9.44	83	Giỏi	4,450,000	
6	K164020141	HUỖNH THỊ THIÊN	HƯƠNG	K16402	9.37	88	Giỏi	4,450,000	
7	K164020261	VÕ TRẦN KHÁNH	VI	K16402	9.03	80	Giỏi	4,450,000	
8	K164020178	NGUYỄN THỊ THU	NGÂN	K16402	8.97	80	Giỏi	4,450,000	
9	K164020233	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	K16402	8.89	80	Giỏi	4,450,000	
10	K164020120	NGUYỄN THỊ THANH	HẰNG	K16402	8.87	85	Giỏi	4,450,000	
11	K164020177	NGÔ THỊ THÚY	NGÂN	K16402	8.84	85	Giỏi	4,450,000	
12	K164020168	LÊ THỊ HÀ	MY	K16402	8.78	85	Giỏi	4,450,000	
13	K164032134	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	K16403	8.0	94	Giỏi	4,450,000	
14	K164032125	NGUYỄN THANH	CAN	K16403	8.0	82	Giỏi	4,450,000	
15	K164030396	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	K16403	7.97	90	Khá	4,050,000	
16	K164040576	NGUYỄN NGỌC DIỄM	TRINH	K16404	8.92	90	Giỏi	4,450,000	
17	K164040555	BÙI THỊ YÊN	THẨM	K16404	8.75	81	Giỏi	4,450,000	

18	K164040505	MAI THỊ THU	MỸ	K16404	8.75	80	Giỏi	4,450,000	
19	K164040474	NGÔ THỊ DIỆU	HƯƠNG	K16404	8.67	93	Giỏi	4,450,000	
20	K164040441	PHẠM THỊ MINH	CHÂU	K16404	8.58	87	Giỏi	4,450,000	
21	K164040523	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	K16404	8.42	90	Giỏi	4,450,000	
22	K164050697	NGUYỄN HẢI	MINH	K16405	9.3	87	Giỏi	4,450,000	
23	K164050676	NGÔ THANH	HIỀN	K16405	9.0	87	Giỏi	4,450,000	
24	K164050716	HÀ THỊ XUÂN	QUỲNH	K16405	8.92	85	Giỏi	4,450,000	
25	K164050669	NGUYỄN NGỌC HẠNH	ĐOAN	K16405	8.83	82	Giỏi	4,450,000	
26	K164050705	TRỊNH VŨ YẾN	NHI	K16405	8.75	90	Giỏi	4,450,000	
27	K164060802	NGUYỄN THỊ	LÀI	K16406	9.25	95	Xuất sắc	4,900,000	
28	K164060824	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	K16406	9.17	90	Xuất sắc	4,900,000	
29	K164060801	NGUYỄN HỮU	KIM	K16406	9.08	84	Giỏi	4,450,000	
30	K164060838	TRẦN THỊ MỸ	UYÊN	K16406	8.92	85	Giỏi	4,450,000	
31	K164070860	HUỲNH LÊ TUYẾT	ÁNH	K16407	8.9	85	Giỏi	4,450,000	
32	K164070889	ĐỖ THỊ KIM	LÊ	K16407	8.29	90	Giỏi	4,450,000	
33	K164072300	TẠ THỊ THU	HÀ	K16407	8.26	87	Giỏi	4,450,000	
34	K164070939	HUỲNH THỊ TÚ	TRỊNH	K16407	8.25	85	Giỏi	4,450,000	
35	K164070856	NGUYỄN THỊ TRƯỜNG	AN	K16407	8.2	90	Giỏi	4,450,000	
36	K164070924	TRỊNH THỊ THANH	THẢO	K16407	8.2	84	Giỏi	4,450,000	
37	K164070892	VÕ LÊ THÙY	LINH	K16407	8.08	81	Giỏi	4,450,000	
38	K164081048	HUỲNH THỊ BÍCH	HỢP	K16408	9.29	94	Xuất sắc	4,900,000	
39	K164081027	PHẠM THỊ OANH	DIỄM	K16408	9.03	90	Xuất sắc	4,900,000	
40	K164081095	VÕ HÙNG	THẮNG	K16408	9.0	98	Xuất sắc	4,900,000	
41	K164081060	DƯƠNG THỊ TRÀ	MY	K16408	9.29	80	Giỏi	4,450,000	

42	K164081083	NGUYỄN THỊ THÚY	QUỖNH	K16408	9.13	80	Giỏi	4,450,000	
43	K164081046	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HÒA	K16408	9.05	85	Giỏi	4,450,000	
44	K164091264	TRẦN ĐẠI	NGHĨA	K16409	9.12	90	Xuất sắc	4,900,000	
45	K164091268	PHẠM NGỌC	NHIỀU	K16409	8.7	90	Giỏi	4,450,000	
46	K164091298	NGUYỄN NGỌC	TRÂN	K16409	8.6	91	Giỏi	4,450,000	
47	K164091241	PHAN THỊ MỸ	HẢO	K16409	8.56	88	Giỏi	4,450,000	
48	K164101373	ĐẶNG CHÂU	ANH	K16410	8.42	80	Giỏi	4,450,000	
49	K164101411	TRỊNH TUYẾT	NHI	K16410	8.33	82	Giỏi	4,450,000	
50	K164101425	PHAN PHƯƠNG	THẢO	K16410	8.26	85	Giỏi	4,450,000	
51	K164101432	HÀ THỊ KIM	THOA	K16410	8.21	86	Giỏi	4,450,000	
52	K164101372	BÙI HỒ HOÀNG	ANH	K16410	7.86	83	Khá	4,050,000	
53	K164101404	LÝ NGỌC	NGÂN	K16410	7.83	81	Khá	4,050,000	
54	K164111567	CAO VĂN	TÂM	K16411	8.88	83	Giỏi	4,450,000	
55	K164111568	NGUYỄN THỊ LINH	TÂM	K16411	8.88	82	Giỏi	4,450,000	
56	K154111087	LÊ HỒNG	NGỌC	K16411	8.84	83	Giỏi	4,450,000	
57	K164112438	LÊ THỊ THÙY	DƯƠNG	K16411	8.79	91	Giỏi	4,450,000	
58	K164040590	NGUYỄN THỊ HỒNG	YẾN	K16412	8.83	85	Giỏi	4,450,000	
59	K164040446	LÊ THỊ CHÂU	DUNG	K16412	8.75	80	Giỏi	4,450,000	
60	K164040483	HUỖNH MỸ	KIM	K16412	8.5	82	Giỏi	4,450,000	
61	K164040450	TRẦN MINH	DUY	K16412	8.33	91	Giỏi	4,450,000	
62	K165012485	PHẠM TRÚC	THOA	K16501	9.0	82	Giỏi	4,450,000	
63	K165011648	TRẦN THỊ THÙY	NHIÊN	K16501	9.0	80	Giỏi	4,450,000	
64	K165011604	ĐỒNG THỊ THU	HÀ	K16501	8.94	85	Giỏi	4,450,000	
65	K165011627	NGUYỄN CẨM	HƯỜN	K16501	8.86	80	Giỏi	4,450,000	

66	K165011678	PHẠM THỊ THÚY	VY	K16501	8.78	80	Giỏi	4,450,000	
67	K165021751	NGUYỄN THỊ THUỖ	LINH	K16502	8.92	80	Giỏi	4,450,000	
68	K165021774	ĐỖ THỊ BÍCH	PHƯƠNG	K16502	8.76	100	Giỏi	4,450,000	
69	K165021782	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	K16502	8.68	91	Giỏi	4,450,000	
70	K165021759	MẠC THỊ HÀ	MY	K16502	8.45	81	Giỏi	4,450,000	
71	K165021777	NGUYỄN THỊ BÍCH	PHƯƠNG	K16502	8.41	80	Giỏi	4,450,000	
72	K165021725	NGUYỄN LÊ BẢO	CHÂU	K16502	8.34	95	Giỏi	4,450,000	
73	K165031912	NGUYỄN THỊ	THỦY	K16503	8.53	80	Giỏi	4,450,000	
74	K165031882	VŨ THỊ	LIỄU	K16503	8.34	86	Giỏi	4,450,000	
75	K165031892	VÕ LÊ KIM	NGA	K16503	8.11	80	Giỏi	4,450,000	
76	K165031936	NGUYỄN HỒNG	YẾN	K16503	8.36	78	Khá	4,050,000	
77	K165031895	PHẠM THÙY BẢO	NGUYỄN	K16503	7.97	74	Khá	4,050,000	
78	K165042017	DƯƠNG THỊ THÚY	NGA	K16504	8.91	86	Giỏi	4,450,000	
79	K165042000	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HƯƠNG	K16504	8.72	93	Giỏi	4,450,000	
80	K165042024	HUỲNH CHÂU	PHA	K16504	8.7	95	Giỏi	4,450,000	
81	K165042641	TRẦN VĂN	SUM	K16504	8.45	90	Giỏi	4,450,000	
82	K174010035	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	K17401	9.06	100	Xuất sắc	4,900,000	
83	K174010062	NGUYỄN THỊ THẠCH	TUYÊN	K17401	8.58	93	Giỏi	4,450,000	
84	K174010063	ĐẶNG TRẦN ÁNH	TUYẾT	K17401	8.5	82	Giỏi	4,450,000	
85	K174010020	LÊ PHẠM THU	HUYỀN	K17401	8.13	83	Giỏi	4,450,000	
86	K174010031	NGUYỄN THỊ MINH	MÃN	K17401	8.05	85	Giỏi	4,450,000	
87	K174020131	NGUYỄN BẢO	QUÝ	K17402	9.04	90	Xuất sắc	4,900,000	
88	K174020166	PHAN NGUYỄN KHÁNH	VY	K17402	9.0	90	Xuất sắc	4,900,000	
89	K174020069	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	ANH	K17402	9.0	87	Giỏi	4,450,000	

90	K174020126	NGUYỄN THỊ BÍCH	PHƯƠNG	K17402	8.95	95	Giỏi	4,450,000	
91	K174020075	TRẦN THỊ BÍCH	DIỆP	K17402	8.88	91	Giỏi	4,450,000	
92	K174020095	TRẦN TRUNG	KIÊN	K17402	8.73	93	Giỏi	4,450,000	
93	K174020098	TRẦN THỊ THANH	KIỀU	K17402	8.67	83	Giỏi	4,450,000	
94	K174020119	NGUYỄN THỊ CẨM	NHUNG	K17402	8.63	91	Giỏi	4,450,000	
95	K174030263	NGUYỄN HUYỀN	TRANG	K17403	8.67	85	Giỏi	4,450,000	
96	K174030244	PHẠM THỊ TUYẾT	NHUNG	K17403	8.52	90	Giỏi	4,450,000	
97	K174030245	NGUYỄN THỊ LINH	NHƯ	K17403	8.43	85	Giỏi	4,450,000	
98	K174030209	ĐẶNG THỊ HẢI	CHÂU	K17403	8.14	81	Giỏi	4,450,000	
99	K174030246	ĐOÀN THẾ	PHỤNG	K17403	8.08	68	Khá	4,050,000	
100	K174040401	TRẦN THỊ KIM	THOA	K17404A	8.47	80	Giỏi	4,450,000	
101	K174040333	LÊ THẾ	HIỆP	K17404A	8.14	100	Giỏi	4,450,000	
102	K174040433	NGUYỄN TRẦN NHỰT	VINH	K17404A	8.02	80	Giỏi	4,450,000	
103	K174040329	HUỲNH TRẦN BẢO	HÂN	K17404A	8.0	85	Giỏi	4,450,000	
104	K174040407	NGUYỄN THỊ NGỌC	THÚY	K17404A	7.93	87	Khá	4,050,000	
105	K174040392	TRẦN NGUYỄN THANH	SƠN	K17404B	8.72	83	Giỏi	4,450,000	
106	K174040372	TRẦN THỊ KIM	NGUYỄN	K17404B	8.69	80	Giỏi	4,450,000	
107	K174040316	TRỊNH BÁ	BÌNH	K17404B	8.44	82	Giỏi	4,450,000	
108	K174040394	VÕ THANH	TÂN	K17404B	8.42	83	Giỏi	4,450,000	
109	K174040408	NGUYỄN LÊ THANH	THƯ	K17404B	8.03	90	Giỏi	4,450,000	
110	K174040436	VĂN HUỲNH THẢO	VY	K17404B	8.03	82	Giỏi	4,450,000	
111	K174050554	ĐOÀN TRIỆU HƯƠNG	TRINH	K17405	9.13	93	Xuất sắc	4,900,000	
112	K174050534	TRẦN THỊ TUYẾT	NHI	K17405	9.06	93	Xuất sắc	4,900,000	
113	K174050550	BÙI THỊ QUỲNH	TRANG	K17405	9.08	82	Giỏi	4,450,000	



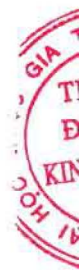
114	K174050524	ĐẶNG NGỌC NGÀ	MY	K17405	8.83	85	Giỏi	4,450,000	
115	K174050512	NGÔ NGUYỆT	HỒNG	K17405	8.61	82	Giỏi	4,450,000	
116	K174060684	LÝ THỊ XUÂN	TRIỂN	K17406	8.47	95	Giỏi	4,450,000	
117	K174060657	NGUYỄN MINH	NGHĨA	K17406	8.09	83	Giỏi	4,450,000	
118	K174060674	TRẦN LÊ TẤN	THỊNH	K17406	8.0	83	Giỏi	4,450,000	
119	K174060666	NGUYỄN ĐẶNG THU	SƯƠNG	K17406	8.07	76	Khá	4,050,000	
120	K174070798	ĐẶNG THỊ ANH	THƠ	K17407	8.24	88	Giỏi	4,450,000	
121	K174070763	LÊ THỊ THUỶ	LINH	K17407	8.22	86	Giỏi	4,450,000	
122	K174070752	NGUYỄN THỊ CẨM	HẰNG	K17407	8.19	86	Giỏi	4,450,000	
123	K174070765	NGUYỄN HOÀI	LỘC	K17407	8.07	82	Giỏi	4,450,000	
124	K174070801	TRẦN THỊ	THÚY	K17407	8.02	90	Giỏi	4,450,000	
125	K174070789	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	K17407	8.0	83	Giỏi	4,450,000	
126	K174070755	NGUYỄN MINH	HIẾU	K17407	7.97	90	Khá	4,050,000	
127	K174080863	NGUYỄN KHOA GIA	BẢO	K17408	9.25	92	Xuất sắc	4,900,000	
128	K174080906	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHÁN	K17408	8.82	85	Giỏi	4,450,000	
129	K174080888	LÊ NGỌC QUANG	KHỞI	K17408	8.55	92	Giỏi	4,450,000	
130	K174080858	HOÀNG PHAN HOÀI	AN	K17408	8.45	93	Giỏi	4,450,000	
131	K174080889	HỒ THỊ MỸ	LINH	K17408	8.42	85	Giỏi	4,450,000	
132	K174080920	NGUYỄN THỊ MỸ	THUẬN	K17408	8.42	85	Giỏi	4,450,000	
133	K174091047	NGUYỄN THỊ BẢO	MINH	K17409	9.22	90	Xuất sắc	4,900,000	
134	K174091061	TRẦN ANH	TÀI	K17409	8.94	82	Giỏi	4,450,000	
135	K174091044	TRẦN THỊ DIỆU	LINH	K17409	8.84	84	Giỏi	4,450,000	
136	K174091054	PHẠM THANH	PHÚC	K17409	8.78	92	Giỏi	4,450,000	
137	K174091027	TRƯƠNG THANH	HẢI	K17409	8.78	81	Giỏi	4,450,000	

138	K174101134	TRẦN NGUYỄN QUỐC	HUY	K17410	9.16	93	Xuất sắc	4,900,000	
139	K174101142	VŨ THỊ THÙY	LINH	K17410	9.32	81	Giỏi	4,450,000	
140	K174101172	CAO THỊ	TRANG	K17410	8.89	80	Giỏi	4,450,000	
141	K174101135	NGUYỄN HUỲNH NỮ THÚY	HUYỀN	K17410	8.79	86	Giỏi	4,450,000	
142	K174101173	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRANG	K17410	8.69	81	Giỏi	4,450,000	
143	K174111223	NGUYỄN THỊ THUÝ	AN	K17411	8.78	80	Giỏi	4,450,000	
144	K174111286	VŨ TƯỜNG	VY	K17411	8.74	92	Giỏi	4,450,000	
145	K174111261	TRẦN ĐẠI	NGHĨA	K17411	8.72	87	Giỏi	4,450,000	
146	K174111241	TRƯƠNG ĐĂNG	HUY	K17411	8.59	83	Giỏi	4,450,000	
147	K174111274	NGÔ HOÀNG	THÁI	K17411	8.47	91	Giỏi	4,450,000	
148	K174111227	HỒ PHƯỚC	DANH	K17411	8.47	82	Giỏi	4,450,000	
149	K175011398	MAI THÙY	TRANG	K17501	8.05	86	Giỏi	4,450,000	
150	K175011397	ĐẶNG THỊ	TRANG	K17501	8.0	95	Giỏi	4,450,000	
151	K175011334	ĐẶNG HUỲNH NGỌC	ÁNH	K17501	8.0	86	Giỏi	4,450,000	
152	K175011387	HỨA THỊ THU	THẢO	K17501	8.0	80	Giỏi	4,450,000	
153	K175011399	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	K17501	7.93	96	Khá	4,050,000	
154	K175011338	TÔ THỊ THANH	DUNG	K17501	7.86	76	Khá	4,050,000	
155	K175021510	NGUYỄN THỊ ANH	THI	K17502	8.45	85	Giỏi	4,450,000	
156	K175021523	HUỲNH THỊ BẢO	TRÂN	K17502	8.14	85	Giỏi	4,450,000	
157	K175021502	NGUYỄN HỒNG	QUYÊN	K17502	8.13	85	Giỏi	4,450,000	
158	K175021490	NGUYỄN THỊ NHƯ	NGỌC	K17502	8.0	85	Giỏi	4,450,000	
159	K175021526	TRẦN THỊ	TRÚC	K17502	7.96	75	Khá	4,050,000	
160	K175021519	TRẦN THỊ THU	TRANG	K17502	7.95	93	Khá	4,050,000	
161	K175031590	NGUYỄN THANH	HÒA	K17503	8.14	82	Giỏi	4,450,000	



162	K175031616	HUỖNH PHƯỞNG	NGOAN	K17503	8.06	94	Giỏi	4,450,000	
163	K175031578	NGUYỄN HỒNG	ANH	K17503	8.06	93	Giỏi	4,450,000	
164	K175031631	TRẦN ĐỨC	THÀNH	K17503	7.96	98	Khá	4,050,000	
165	K175031588	TRẦN MỸ	HẢO	K17503	7.85	90	Khá	4,050,000	
166	K175041730	NGUYỄN NGỌC MAI	PHƯƠNG	K17504	8.44	85	Giỏi	4,450,000	
167	K175041732	LÊ THỊ TÚ	QUỖNH	K17504	8.33	90	Giỏi	4,450,000	
168	K175041715	ĐỖ THỊ	LINH	K17504	8.33	90	Giỏi	4,450,000	
169	K175041759	HUỖNH THỊ CẨM	TÚ	K17504	8.29	80	Giỏi	4,450,000	
170	K175041760	TRƯỞNG THỊ TƯỜNG	VI	K17504	8.21	83	Giỏi	4,450,000	
171	K175041708	LÊ THỊ NGỌC	HIỆP	K17504	8.19	100	Giỏi	4,450,000	
172	K184010016	NGUYỄN THỊ THANH	HÒA	K18401	8.33	97	Giỏi	4,450,000	
173	K184010023	LÊ THỊ HƯƠNG	LAN	K18401	8.22	87	Giỏi	4,450,000	
174	K184010063	PHẠM QUẾ	TRÂN	K18401	8.19	81	Giỏi	4,450,000	
175	K184010020	TRẦN THU	HƯƠNG	K18401	8.16	97	Giỏi	4,450,000	
176	K184010068	PHAN BẢO	XUYỀN	K18401	8.12	87	Giỏi	4,450,000	
177	K184020194	LÊ THỊ TRƯỜNG	AN	K18402	8.5	80	Giỏi	4,450,000	
178	K184020192	PHAN THỊ THÚY	VY	K18402	8.45	95	Giỏi	4,450,000	
179	K184020176	NGUYỄN THỊ THANH	THÚY	K18402	8.42	90	Giỏi	4,450,000	
180	K184020183	PHẠM THỊ PHƯƠNG	TRANG	K18402	8.17	95	Giỏi	4,450,000	
181	K184020118	TRẦN THỊ MỸ	HÀ	K18402	8.15	90	Giỏi	4,450,000	
182	K184020144	LÊ THỊ HỒNG	LÝ	K18402	8.15	90	Giỏi	4,450,000	
183	K184020148	LÊ THỊ HẰNG	NGA	K18402	8.15	90	Giỏi	4,450,000	
184	K184030250	VÕ THỊ MỸ	HẠNH	K18403	8.19	81	Giỏi	4,450,000	
185	K184030288	PHAN THỊ NHẬT	TIẾP	K18403	8.07	83	Giỏi	4,450,000	

186	K184030298	PHẠM NGỌC	TUYẾT	K18403	8.06	91	Giỏi	4,450,000	
187	K184030302	NGUYỄN THÚY	VI	K18403	7.91	81	Khá	4,050,000	
188	K184030256	PHẠM THỊ KHÁNH	HUYỀN	K18403	7.81	87	Khá	4,050,000	
189	K184030258	LÊ THỊ THU	KIỀU	K18403	7.75	86	Khá	4,050,000	
190	K184040366	NGUYỄN THỊ THU	HƯƠNG	K18404A	8.2	90	Giỏi	4,450,000	
191	K184040393	NGUYỄN THỊ HỒNG	THẨM	K18404A	8.05	89	Giỏi	4,450,000	
192	K184040359	HUỖNH PHẠM THU	HIỀN	K18404A	8.03	85	Giỏi	4,450,000	
193	K184040362	LÊ ĐÌNH	HUY	K18404A	8.03	83	Giỏi	4,450,000	
194	K184040365	LÊ HUỖNH	HƯƠNG	K18404A	7.72	84	Khá	4,050,000	
195	K184040435	ĐỖ THỊ QUỲNH	NHƯ	K18404B	8.56	87	Giỏi	4,450,000	
196	K184040430	ĐỖ THỊ ÁI	LY	K18404B	8.06	82	Giỏi	4,450,000	
197	K184040468	LÊ THỊ TRÀ	VY	K18404B	8.04	91	Giỏi	4,450,000	
198	K184040463	NGUYỄN MINH	TÚ	K18404B	8.0	82	Giỏi	4,450,000	
199	K184040421	MAI NGỌC	HÂN	K18404B	8.24	78	Khá	4,050,000	
200	K184050561	HUỖNH THỊ THU	HÀ	K18405	8.38	90	Giỏi	4,450,000	
201	K184050577	HỒ THỊ MỸ	LỆ	K18405	8.31	89	Giỏi	4,450,000	
202	K184050549	LÊ THỊ NGỌC	BÍCH	K18405	8.12	81	Giỏi	4,450,000	
203	K184050612	LÂM NGỌC THẢO	TRANG	K18405	8.09	83	Giỏi	4,450,000	
204	K184050550	NGUYỄN THỊ	CHÂM	K18405	8.02	69	Khá	4,050,000	
205	K184050615	VƯƠNG NGỌC	TRÂM	K18405	7.98	85	Khá	4,050,000	
206	K184060741	HỒ THỊ TỔ	NHI	K18406	8.23	88	Giỏi	4,450,000	
207	K184060709	LÊ QUỐC	CƯỜNG	K18406	8.06	83	Giỏi	4,450,000	
208	K184060761	TRẦN THỊ THẢO	TRANG	K18406	7.85	87	Khá	4,050,000	
209	K184060730	NGUYỄN HUỖNH TRÚC	LY	K18406	7.74	81	Khá	4,050,000	



210	K184060726	NGUYỄN HOÀNG	LÂM	K18406	7.73	82	Khá	4,050,000	
211	K184070855	HUỖNH PHƯƠNG	NHI	K18407	8.69	85	Giỏi	4,450,000	
212	K184070859	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	K18407	8.54	90	Giỏi	4,450,000	
213	K184070873	ĐẬU VIẾT	SỸ	K18407	8.5	91	Giỏi	4,450,000	
214	K184070851	VŨ THỊ MINH	NGUYỆT	K18407	8.27	81	Giỏi	4,450,000	
215	K184070818	LÊ THỊ NGỌC	DIỄM	K18407	8.26	80	Giỏi	4,450,000	
216	K184070834	CAO THỊ MỸ	LAI	K18407	8.13	88	Giỏi	4,450,000	
217	K184070820	NGUYỄN CAO KỶ	DUYÊN	K18407	8.12	91	Giỏi	4,450,000	
218	K184081041	NGUYỄN VÕ BẢO	TRÂN	K18408	8.58	88	Giỏi	4,450,000	
219	K184080984	NGUYỄN THỊ YÊN	BÌNH	K18408	8.53	93	Giỏi	4,450,000	
220	K184081013	ĐẬU THỊ	NGA	K18408	8.39	80	Giỏi	4,450,000	
221	K184081033	NGUYỄN MINH	THƯ	K18408	8.33	87	Giỏi	4,450,000	
222	K184081057	LÊ THỊ BẢO	YẾN	K18408	8.1	85	Giỏi	4,450,000	
223	K184081001	BÙI THỊ TỐ	KHUYÊN	K18408	8.09	81	Giỏi	4,450,000	
224	K184080985	PHẠM MINH	CHÂU	K18408	8.08	87	Giỏi	4,450,000	
225	K184091153	ĐỖ QUỐC	KHẢI	K18409	8.83	85	Giỏi	4,450,000	
226	K184091197	HUỖNH THỊ MỸ	TRANG	K18409	8.37	90	Giỏi	4,450,000	
227	K184091156	LÊ THỊ MỸ	LINH	K18409	8.36	81	Giỏi	4,450,000	
228	K184091158	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	K18409	8.26	83	Giỏi	4,450,000	
229	K184091165	LÊ THỊ	NA	K18409	8.19	90	Giỏi	4,450,000	
230	K184091155	LÊ KHÁNH	LINH	K18409	8.18	80	Giỏi	4,450,000	
231	K184101293	NGÔ THỊ THIÊN	THẢO	K18410	8.6	93	Giỏi	4,450,000	
232	K184101300	NGUYỄN THỊ	TÌNH	K18410	8.21	88	Giỏi	4,450,000	
233	K184101305	NGUYỄN LÊ THANH	TRIỀU	K18410	8.14	80	Giỏi	4,450,000	

234	K184101301	ĐINH THỊ THÙY	TRANG	K18410	8.02	88	Giỏi	4,450,000	
235	K184101286	LÊ THỊ	PHƯỚC	K18410	7.98	80	Khá	4,050,000	
236	K184111377	NGUYỄN THỊ BÍCH	LIÊN	K18411	8.35	91	Giỏi	4,450,000	
237	K184111364	NGUYỄN THỊ	DUNG	K18411	8.27	83	Giỏi	4,450,000	
238	K184111434	LÝ BẢO	TUYỀN	K18411	8.17	82	Giỏi	4,450,000	
239	K184111417	PHẠM THỊ NGỌC	THẢO	K18411	8.15	95	Giỏi	4,450,000	
240	K184111368	NGUYỄN THỊ HỒNG	HẠNH	K18411	8.12	90	Giỏi	4,450,000	
241	K184111418	TRẦN THỊ HƯƠNG	THẢO	K18411	8.09	91	Giỏi	4,450,000	
242	K184131509	ĐẶNG TƯỜNG	VI	K18413	7.76	90	Khá	4,050,000	
243	K184131479	TIÊU THÙY	DUNG	K18413	7.73	81	Khá	4,050,000	
244	K184131495	BÙI NGỌC HUỖNH	NHƯ	K18413	7.67	85	Khá	4,050,000	
245	K185011523	NGUYỄN THỊ	DUNG	K18501	8.5	100	Giỏi	4,450,000	
246	K185011563	ĐOÀN NGUYỆT	QUẾ	K18501	8.44	82	Giỏi	4,450,000	
247	K185011578	NGUYỄN THƯƠNG	THƯ	K18501	8.42	100	Giỏi	4,450,000	
248	K185011583	LÊ THỊ QUẾ	TRÂN	K18501	8.35	88	Giỏi	4,450,000	
249	K185011516	VÕ THỊ TRÂM	ANH	K18501	8.28	87	Giỏi	4,450,000	
250	K185011544	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	K18501	8.24	80	Giỏi	4,450,000	
251	K185011543	HUỖNH THỊ MỸ	LINH	K18501	8.22	87	Giỏi	4,450,000	
252	K185021712	PHẠM NGỌC HẢI	YẾN	K18502	8.39	87	Giỏi	4,450,000	
253	K185021709	NGUYỄN PHƯƠNG	UYÊN	K18502	8.36	83	Giỏi	4,450,000	
254	K185021679	NGUYỄN LÊ NHƯ	QUỖNH	K18502	8.31	92	Giỏi	4,450,000	
255	K185021647	NGUYỄN NGỌC	HÀ	K18502	8.26	80	Giỏi	4,450,000	
256	K185021661	TRẦN THỊ HÀ	LINH	K18502	8.24	85	Giỏi	4,450,000	
257	K185021643	LÊ THỊ HỒNG	ĐÀO	K18502	8.22	98	Giỏi	4,450,000	

Y
A
G
C
LƯU
HUY

258	K185031777	NGUYỄN THỊ MỸ	HUYỀN	K18503	8.39	87	Giỏi	4,450,000	
259	K185031754	NGUYỄN NGỌC QUẾ	ANH	K18503	8.09	83	Giỏi	4,450,000	
260	K185031790	ĐỖ CHÍ	NGUYỄN	K18503	8.08	92	Giỏi	4,450,000	
261	K185031766	ĐÌNH KHẢ	DUY	K18503	8.0	88	Giỏi	4,450,000	
262	K185031815	PHẠM THỊ THU	VÂN	K18503	8.07	76	Khá	4,050,000	
263	K185041915	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRANG	K18504	8.02	82	Giỏi	4,450,000	
264	K185041922	LÊ THỊ TƯỜNG	VY	K18504	7.92	83	Khá	4,050,000	
265	K185041898	ĐẶNG THỊ BÍCH	TÂM	K18504	7.78	85	Khá	4,050,000	
266	K185041921	BÙI THỊ THÚY	VY	K18504	7.67	87	Khá	4,050,000	
267	K185041879	LÊ THỊ NHƯ	HOÀI	K18504	7.65	88	Khá	4,050,000	

Tổng cộng **267 SV**

1,180,050,000

Bằng chữ: Một tỷ một trăm tám mươi triệu không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Ngọc Phương Thảo

TRƯỞNG PHÒNG CTSV



Võ Văn Trọng

TRƯỞNG PHÒNG KH - TC



Nguyễn Đình Hưng

TP.HCM, ngày 09 tháng 01 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Dũng

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2018 - 2019 (LỚP CHẤT LƯỢNG CAO)**

Theo Quyết định số: 24 /QĐ-ĐHKTL ngày 09 tháng 01 năm 2020

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTB HK	ĐRL	XẾP LOẠI HỌC BỔNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	K164020287	PHẠM THỊ	HỒNG	K16402C	9.25	93	Xuất sắc	14,000,000	
2	K164020294	HUỲNH THỊ THÚY	LOAN	K16402C	9.25	92	Xuất sắc	7,000,000	
3	K164020318	MẠC BÙI THIÊN	THẢO	K16402C	9.25	90	Xuất sắc	7,000,000	
4	K164020291	NGUYỄN THU	HƯƠNG	K16402C	9.16	80	Giỏi	3,500,000	
5	K164020314	NGUYỄN THỊ NGỌC	QUỲNH	K16402C	9.06	80	Giỏi	3,500,000	
6	K164020333	NGUYỄN MINH	TRUNG	K16402C	8.88	83	Giỏi	3,500,000	
7	K164020322	NGUYỄN THỊ THỦY	TIÊN	K16402C	8.85	90	Giỏi	3,500,000	
8	K164020289	BÙI BẢO	HUY	K16402C	8.28	95	Giỏi	3,500,000	
9	K164030422	LÝ CÔNG	THÀNH	K16403C	8.34	89	Giỏi	14,000,000	
10	K164030415	NGUYỄN THỊ MINH	NGỌC	K16403C	8.34	83	Giỏi	7,000,000	
11	K164030414	PHẠM TRƯỜNG	MY	K16403C	8.16	79	Khá	3,500,000	
12	K164040597	ĐẶNG QUỐC	BẢO	K16404C	9.06	84	Giỏi	14,000,000	
13	K164040629	ĐẶNG NGỌC PHƯƠNG	THẢO	K16404C	9.0	81	Giỏi	7,000,000	
14	K164040625	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	K16404C	8.88	90	Giỏi	7,000,000	

15	K164042233	TRƯƠNG HUỖNH THÚY	VY	K16404C	8.74	82	Giỏi	3,500,000	
16	K164040627	PHẠM NGUYỄN THIÊN	THANH	K16404C	8.71	86	Giỏi	3,500,000	
17	K164040618	TRẦN TUYẾT	MINH	K16404C	8.5	90	Giỏi	3,500,000	
18	K164040638	NGÔ TRẦN ANH	THƯ	K16404C	8.38	90	Giỏi	3,500,000	
19	K164042221	LÊ TRẦN NGỌC	MINH	K16404C	8.26	82	Giỏi	3,500,000	
20	K164050741	TÔN NỮ QUỲNH	ANH	K16405C	8.9	85	Giỏi	14,000,000	
21	K164050743	VÕ ĐẶNG VIỆT	ĐAN	K16405C	8.42	85	Giỏi	7,000,000	
22	K164050761	NGUYỄN HUỖNH ANH	THƯ	K16405C	8.1	80	Giỏi	7,000,000	
23	K164050757	HUỖNH HOÀNG	QUYÊN	K16405C	8.92	76	Khá	3,500,000	
24	K164050746	LÊ THỊ THÚY	HUYỀN	K16405C	8.25	72	Khá	3,500,000	
25	K164052244	VŨ THỊ LÊ	NHƯ	K16405C	8.2	77	Khá	3,500,000	
26	K164060854	TRỊNH THỊ HỒNG	VÂN	K16406C	9.25	95	Xuất sắc	14,000,000	
27	K164070964	PHAN NGUYỄN HỮU	DUYÊN	K16407C	8.2	81	Giỏi	14,000,000	
28	K164070956	PHẠM NGUYỄN THỤY	ANH	K16407C	8.59	79	Khá	7,000,000	
29	K164070955	LÊ NGỌC LAN	ANH	K16407C	7.97	79	Khá	7,000,000	
30	K164071009	HỒ THỊ HUYỀN	TRANG	K16407C	7.61	76	Khá	3,500,000	
31	K164072366	NGUYỄN THANH HẠ	VY	K16407C	7.59	78	Khá	3,500,000	
32	K164070998	BÙI NHƯ	QUỲNH	K16407C	7.5	76	Khá	3,500,000	
33	K164081131	NGUYỄN THỊ THANH	HIỀN	K16408C	9.1	90	Xuất sắc	14,000,000	
34	K164081174	LÊ PHẠM THÙY	TIÊN	K16408C	8.38	82	Giỏi	7,000,000	
35	K164091229	PHAN ĐĂNG	BẢO	K16408C	8.0	93	Giỏi	7,000,000	

36	K164081151	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NGÂN	K16408C	8.0	80	Giỏi	3,500,000	
37	K164040444	ĐÀO THỊ THÙY	DUNG	K16408C	8.1	76	Khá	3,500,000	
38	K164081143	PHẠM THỊ TUYẾT	LOAN	K16408C	7.75	93	Khá	3,500,000	
39	K164081124	LÊ NGUYỄN HOA	ANH	K16408C	7.63	85	Khá	3,500,000	
40	K164091363	PHẠM THỊ	TRÀ	K16409C	9.44	93	Xuất sắc	14,000,000	
41	K164091331	DƯƠNG TRUNG	HIẾU	K16409C	9.1	90	Xuất sắc	7,000,000	
42	K164091361	CAO CHÁNH	TIỀN	K16409C	9.15	89	Giỏi	7,000,000	
43	K164091311	ĐÌNH THỊ MINH	ANH	K16409C	9.1	84	Giỏi	3,500,000	
44	K164091337	TRẦN ĐĂNG	KHOA	K16409C	9.03	80	Giỏi	3,500,000	
45	K164091327	VÕ NGỌC NHƯ	HẢO	K16409C	8.76	80	Giỏi	3,500,000	
46	K164101470	NGUYỄN NGỌC	HÂN	K16410C	8.3	92	Giỏi	14,000,000	
47	K164101499	NGUYỄN NGỌC THÚY	VY	K16410C	8.2	93	Giỏi	7,000,000	
48	K164101498	LÊ THỊ THẢO	VY	K16410C	8.1	82	Giỏi	7,000,000	
49	K164101490	ĐỖ DUY	TIỀN	K16410C	8.0	94	Giỏi	3,500,000	
50	K164101484	VÕ HUYỀN YẾN	NHI	K16410C	8.2	73	Khá	3,500,000	
51	K164101476	VÕ ĐOÀN PHƯƠNG	LINH	K16410C	7.92	86	Khá	3,500,000	
52	K165011689	PHAN MẠNH	HÙNG	K16501C	8.78	84	Giỏi	14,000,000	
53	K165011703	LÊ THỊ MỸ	SEN	K16501C	8.58	91	Giỏi	7,000,000	
54	K165012498	NGUYỄN ĐÌNH	LUÂN	K16501C	8.58	88	Giỏi	7,000,000	
55	K165011715	TRẦN THẢO	VI	K16501C	8.39	86	Giỏi	3,500,000	
56	K165012501	TRẦN THỊ QUỲNH	NGÂN	K16501C	8.31	88	Giỏi	3,500,000	

HÀNG
RƯỢU
DẠI H
NHẬT
V.G

1/12

57	K165011697	TRẦN THANH	NGUYỄN	K16501C	8.17	82	Giỏi	3,500,000	
58	K165011702	PHAN NGỌC KIM	SA	K16501C	8.11	85	Giỏi	3,500,000	
59	K165021835	LÊ THANH	NGÂN	K16502C	8.53	91	Giỏi	14,000,000	
60	K165021836	NGUYỄN LỆ	NGÂN	K16502C	8.45	82	Giỏi	7,000,000	
61	K165021827	NGUYỄN THẾ	KHA	K16502C	8.37	90	Giỏi	7,000,000	
62	K165021848	LÊ NGUYỄN THANH	THANH	K16502C	8.34	96	Giỏi	3,500,000	
63	K165021831	LỮ HUỲNH KHÁNH	LINH	K16502C	8.27	93	Giỏi	3,500,000	
64	K165021840	ĐOÀN HÀ YẾN	NHI	K16502C	8.24	81	Giỏi	3,500,000	
65	K165031965	TRẦN THỊ THU	THẢO	K16503C	8.61	90	Giỏi	14,000,000	
66	K165031968	NGUYỄN LƯU KHÁNH	TRANG	K16503C	8.5	93	Giỏi	7,000,000	
67	K165032632	NGUYỄN MINH	TUẤN	K16503C	8.25	85	Giỏi	7,000,000	
68	K165032674	VŨ MAI DIỄM	HÀNG	K16503C	8.36	71	Khá	3,500,000	
69	K165031970	SỸ NGỌC THÙY	TRANG	K16503C	7.75	74	Khá	3,500,000	
70	K165031964	NGUYỄN BÌNH YẾN	THANH	K16503C	7.46	82	Khá	3,500,000	
71	K165031960	HỒ THỊ KIM	NGÂN	K16503C	7.43	90	Khá	3,500,000	
72	K174020180	BÙI THỊ THU	HƯƠNG	K17402C	8.5	93	Giỏi	12,500,000	
73	K174020177	PHẠM ANH	HUY	K17402C	8.44	82	Giỏi	6,250,000	
74	K174020179	DOÃN HỮU	HUỲNH	K17402C	8.4	84	Giỏi	6,250,000	
75	K174020190	THÁI NGỌC GIA	PHÚC	K17402C	8.38	88	Giỏi	3,125,000	
76	K174020192	ĐÀO THỊ PHƯƠNG	THẢO	K17402C	8.09	80	Giỏi	3,125,000	
77	K174020181	VŨ THỊ MAI	HƯƠNG	K17402C	8.03	100	Giỏi	3,125,000	

78	K174020202	XA THỊ TÚ	UYÊN	K17402C	8.0	80	Giỏi	3,125,000	
79	K174030281	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGÂN	K17403C	9.09	95	Xuất sắc	12,500,000	
80	K174030299	TRẦN ĐỨC	TRUNG	K17403C	8.38	95	Giỏi	6,250,000	
81	K174030286	MAI THÙY	NHI	K17403C	8.34	90	Giỏi	6,250,000	
82	K174030304	HOÀNG GIA	TÚ	K17403C	8.31	88	Giỏi	3,125,000	
83	K174030293	HUỖNH VĂN	THỊNH	K17403C	8.31	80	Giỏi	3,125,000	
84	K174030284	NGUYỄN HOÀNG THẢO	NGUYÊN	K17403C	8.31	80	Giỏi	3,125,000	
85	K174030280	TRẦN THỊ HÀ	MY	K17403C	8.02	98	Giỏi	3,125,000	
86	K174040466	NGUYỄN NGỌC	SƯƠNG	K17404C	8.33	80	Giỏi	12,500,000	
87	K174040469	ĐÀO PHƯƠNG	THẢO	K17404C	8.13	83	Giỏi	6,250,000	
88	K174040462	VŨ HOÀNG	PHÚC	K17404C	8.07	92	Giỏi	6,250,000	
89	K174040452	LÊ THỊ MỸ	LINH	K17404C	7.84	76	Khá	3,125,000	
90	K174040475	PHẠM THỊ HẢI	YẾN	K17404C	7.81	81	Khá	3,125,000	
91	K174040473	TRƯƠNG NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	K17404C	7.79	81	Khá	3,125,000	
92	K174040449	TRƯƠNG MỸ	HUYỀN	K17404C	7.63	76	Khá	3,125,000	
93	K174050581	NGUYỄN THỊ THANH	NGÂN	K17405C	8.72	95	Giỏi	12,500,000	
94	K174050580	NGUYỄN THỊ KHÁNH	NGÂN	K17405C	8.69	92	Giỏi	6,250,000	
95	K174050560	VỖ NGỌC BÍCH	AN	K17405C	8.47	96	Giỏi	6,250,000	
96	K174050575	LÊ NGUYỄN HUYỀN	MY	K17405C	8.34	83	Giỏi	3,125,000	
97	K174050588	HOÀNG THỊ LAN	PHƯƠNG	K17405C	8.13	91	Giỏi	3,125,000	
98	K174050567	ĐẶNG THỊ NGUYÊN	HẠNH	K17405C	8.03	80	Giỏi	3,125,000	

99	K174050570	NGUYỄN THỊ LAN	HƯƠNG	K17405C	8.02	81	Giỏi	3,125,000	
100	K174060704	PHẠM TUYẾT QUỲNH	HƯƠNG	K17406C	8.88	87	Giỏi	12,500,000	
101	K174060729	LÊ THỊ THANH	VÂN	K17406C	8.36	93	Giỏi	6,250,000	
102	K174060717	LÊ THỊ TRÚC	PHƯƠNG	K17406C	8.22	72	Khá	6,250,000	
103	K174060687	LÊ VĂN THANH	TRÍ	K17406C	7.98	93	Khá	3,125,000	
104	K174060714	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	K17406C	7.94	92	Khá	3,125,000	
105	K174060706	LÊ THỊ NGỌC	LIỄU	K17406C	7.94	86	Khá	3,125,000	
106	K174060660	PHAN MÃN	NHI	K17406C	7.83	78	Khá	3,125,000	
107	K174060727	TRẦN ANH	TUẤN	K17406C	7.69	73	Khá	3,125,000	
108	K174070824	ĐỖ THỊ LY	ĐA	K17407C	8.6	83	Giỏi	12,500,000	
109	K174070833	HUYẾT ANH	KIỆT	K17407C	8.5	80	Giỏi	6,250,000	
110	K174070856	BÙI PHẠM PHƯỢNG	VỸ	K17407C	8.3	84	Giỏi	6,250,000	
111	K174070830	NGUYỄN PHƯỚC	HÙNG	K17407C	8.23	86	Giỏi	3,125,000	
112	K174070840	TRẦN QUANG	MINH	K17407C	8.2	93	Giỏi	3,125,000	
113	K174070857	NGUYỄN THU	YẾN	K17407C	8.18	88	Giỏi	3,125,000	
114	K174070828	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH	HUY	K17407C	8.15	83	Giỏi	3,125,000	
115	K174080946	TRẦN GIA	LINH	K17408C	9.13	98	Xuất sắc	12,500,000	
116	K174080943	TRẦN PHẠM NGUYỄN	KHOA	K17408C	8.69	85	Giỏi	6,250,000	
117	K174080938	PHẠM ĐỖ THANH	HẢI	K17408C	8.41	93	Giỏi	6,250,000	
118	K174080932	NGUYỄN MAI LAN	ANH	K17408C	8.28	90	Giỏi	3,125,000	
119	K174080956	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯỢNG	K17408C	8.22	94	Giỏi	3,125,000	

120	K174080953	DƯƠNG TRẦN NGỌC	NHI	K17408C	8.22	92	Giỏi	3,125,000	
121	K174080924	NGUYỄN ĐƯỢC NGỌC	TRÂN	K17408C	8.19	100	Giỏi	3,125,000	
122	K174080973	NGUYỄN THỊ THANH	VY	K17408C	8.09	95	Giỏi	3,125,000	
123	K174091120	NGUYỄN THANH THÚY	VI	K17409C	9.03	95	Xuất sắc	12,500,000	
124	K174091100	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	K17409C	9.0	95	Xuất sắc	6,250,000	
125	K174091119	ĐẶNG THỊ MỸ	UYÊN	K17409C	8.98	93	Giỏi	6,250,000	
126	K174091085	NGUYỄN THỊ MỸ	GIÀU	K17409C	8.78	100	Giỏi	3,125,000	
127	K174091099	CÙ TÔNG HOÀI	LINH	K17409C	8.78	98	Giỏi	3,125,000	
128	K174091108	NGUYỄN PHAN BẢO	THI	K17409C	8.78	80	Giỏi	3,125,000	
129	K174091093	TRẦN TỬ	HỒ	K17409C	8.38	92	Giỏi	3,125,000	
130	K174091118	CAO THỊ TÚ	UYÊN	K17409C	8.34	89	Giỏi	3,125,000	
131	K174101186	NGUYỄN THỊ THÚY	HÀNG	K17410C	8.88	100	Giỏi	12,500,000	
132	K174101182	THÁI THỊ NGUYỄN	CHI	K17410C	8.81	100	Giỏi	6,250,000	
133	K174101221	ĐINH THỊ HẢI	YÊN	K17410C	8.81	82	Giỏi	6,250,000	
134	K174101208	CHU THỊ	THÙY	K17410C	8.59	83	Giỏi	3,125,000	
135	K174101215	NGUYỄN THỊ THANH	TUYẾT	K17410C	8.56	83	Giỏi	3,125,000	
136	K174101198	NGUYỄN THỊ YÊN	NHI	K17410C	8.5	84	Giỏi	3,125,000	
137	K174101184	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	HÀ	K17410C	8.25	90	Giỏi	3,125,000	
138	K174101216	NGUYỄN THỊ CẨM	VÂN	K17410C	8.19	98	Giỏi	3,125,000	
139	K174111311	NGUYỄN ANH	NHẬT	K17411C	8.72	100	Giỏi	12,500,000	
140	K174111326	NGUYỄN PHÚC BẢO	TUỆ	K17411C	8.69	100	Giỏi	6,250,000	



4/6

141	K174111323	NGUYỄN QUỐC	TRIỆU	K17411C	8.66	83	Giỏi	6,250,000	
142	K174111294	NGUYỄN THÀNH	DUY	K17411C	8.56	95	Giỏi	3,125,000	
143	K174111293	VÕ NGUYỄN TÂM	AN	K17411C	8.53	91	Giỏi	3,125,000	
144	K174111325	NGUYỄN PHẠM MINH	TRÚC	K17411C	8.41	86	Giỏi	3,125,000	
145	K174111303	VÕ THANH	HƯƠNG	K17411C	8.35	93	Giỏi	3,125,000	
146	K175011414	DƯƠNG LAN	ANH	K17501C	8.36	90	Giỏi	12,500,000	
147	K175031615	NGUYỄN THỊ MINH	NGHĨA	K17501C	8.26	87	Giỏi	6,250,000	
148	K175011442	CAO NGỌC ANH	THƯ	K17501C	8.07	83	Giỏi	6,250,000	
149	K175011418	TRẦN NGỌC	DIỆP	K17501C	8.03	84	Giỏi	3,125,000	
150	K175011420	TRẦN THỊ THÙY	DƯƠNG	K17501C	8.0	96	Giỏi	3,125,000	
151	K175011419	NGUYỄN LÊ THANH	DUYÊN	K17501C	7.97	84	Khá	3,125,000	
152	K175021573	NGUYỄN NGỌC TUYẾT	VÂN	K17502C	8.62	80	Giỏi	12,500,000	
153	K175021537	NGUYỄN HOÀNG LINH	ĐAN	K17502C	8.5	88	Giỏi	6,250,000	
154	K175021548	TRANG ĐẶNG HIỆU	MY	K17502C	8.32	84	Giỏi	6,250,000	
155	K175021568	NGUYỄN NGỌC MỸ	TIÊN	K17502C	8.24	83	Giỏi	3,125,000	
156	K175021569	PHAN THỊ THÙY	TRANG	K17502C	8.21	95	Giỏi	3,125,000	
157	K175021561	TÔ VÕ YẾN	TÂM	K17502C	8.18	88	Giỏi	3,125,000	
158	K175021541	ĐỖ THÙY	LINH	K17502C	8.11	85	Giỏi	3,125,000	
159	K175021556	TRẦN NGUYỄN THANH	PHƯƠNG	K17502C	8.09	82	Giỏi	3,125,000	
160	K175021538	NGUYỄN ĐẶNG CHIÊU	ĐOAN	K17502C	8.05	86	Giỏi	3,125,000	
161	K175031667	PHẠM QUANG	LINH	K17503C	8.76	83	Giỏi	12,500,000	

162	K175031673	PHẠM NGỌC NHẬT	PHƯƠNG	K17503C	8.61	91	Giỏi	6,250,000	
163	K175031663	TRẦN ĐÌNH	HUY	K17503C	8.41	91	Giỏi	6,250,000	
164	K175031678	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG	THẢO	K17503C	8.0	79	Khá	3,125,000	
165	K175031672	TRỊNH HOÀI	PHÚC	K17503C	7.97	95	Khá	3,125,000	
166	K175031670	LÊ VŨ TRANG	NHI	K17503C	7.76	93	Khá	3,125,000	
167	K175031653	VŨ VIỆT	ANH	K17503C	7.76	91	Khá	3,125,000	
168	K184010080	LÊ HOÀNG	LÂM	K18401C	8.57	81	Giỏi	11,000,000	
169	K184010082	HOÀNG	LONG	K18401C	8.5	86	Giỏi	5,500,000	
170	K184010101	LÊ HOÀNG	VŨ	K18401C	8.5	83	Giỏi	5,500,000	
171	K184010088	TRẦN THỊ BẢO	NGỌC	K18401C	8.36	95	Giỏi	2,750,000	
172	K184010104	NGUYỄN THỊ HẢI	YẾN	K18401C	8.03	84	Giỏi	2,750,000	
173	K184010072	VÕ THỊ NGỌC	ÁNH	K18401C	8.02	80	Giỏi	2,750,000	
174	K184010091	ĐÌNH NHƯ	PHỤNG	K18401C	7.97	75	Khá	2,750,000	
175	K184020226	NGUYỄN ĐÌNH AN	THƯ	K18402C	8.85	85	Giỏi	11,000,000	
176	K184020224	LÊ PHẠM MINH	THÙY	K18402C	8.53	88	Giỏi	5,500,000	
177	K184020209	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	LIÊN	K18402C	8.5	83	Giỏi	5,500,000	
178	K184020203	HUỲNH THỊ THU	HIỀN	K18402C	8.36	91	Giỏi	2,750,000	
179	K184020232	NGUYỄN CẨM	VÂN	K18402C	8.33	100	Giỏi	2,750,000	
180	K184020199	NGUYỄN THỊ THÚY	HÀ	K18402C	8.33	87	Giỏi	2,750,000	
181	K184020225	HÀ ANH	THƯ	K18402C	8.33	85	Giỏi	2,750,000	
182	K184020233	HOÀNG THẾ	VINH	K18402C	8.25	83	Giỏi	2,750,000	

183	K184030314	ĐẶNG TRẦN THU	HÀ	K18403C	8.37	90	Giỏi	11,000,000	
184	K184030341	NGUYỄN THỊ MỘNG	TUYỀN	K18403C	8.17	98	Giỏi	5,500,000	
185	K184030337	LÊ XUÂN	THÌN	K18403C	8.14	75	Khá	5,500,000	
186	K184030339	TRẦN THỊ ANH	THƯ	K18403C	7.96	86	Khá	2,750,000	
187	K184030307	NGUYỄN THỊ TUYẾT	BĂNG	K18403C	7.96	82	Khá	2,750,000	
188	K184030305	NGUYỄN HUỲNH VÂN	ANH	K18403C	7.83	75	Khá	2,750,000	
189	K184030311	HUỲNH THỊ PHƯƠNG	DUY	K18403C	7.67	90	Khá	2,750,000	
190	K184040510	ĐÌNH THỊ THÙY	VÂN	K18404C	8.76	80	Giỏi	11,000,000	
191	K184040505	NGUYỄN QUỲNH	TRÂM	K18404C	8.53	85	Giỏi	5,500,000	
192	K184040476	NGUYỄN TRƯỜNG	GIANG	K18404C	8.02	100	Giỏi	5,500,000	
193	K184040499	NGUYỄN HOÀNG THU	SƯƠNG	K18404C	8.22	75	Khá	2,750,000	
194	K184040492	TRƯỜNG NGỌC	NHUNG	K18404C	7.97	88	Khá	2,750,000	
195	K184040485	LÝ THỊ KIM	NGÂN	K18404C	7.93	90	Khá	2,750,000	
196	K184040479	LÊ THỊ THÙY	HUẾ	K18404C	7.87	91	Khá	2,750,000	
197	K184050647	HỒ HẠ	MY	K18405C	8.26	83	Giỏi	11,000,000	
198	K184050648	NGUYỄN LÊ BẢO	NGỌC	K18405C	7.79	80	Khá	5,500,000	
199	K184050657	LÊ PHAN MINH	THƯ	K18405C	7.74	81	Khá	5,500,000	
200	K184050632	NGUYỄN HÀ	CHI	K18405C	7.71	81	Khá	2,750,000	
201	K184030285	VŨ THỊ MỘNG	THÙY	K18405C	7.62	80	Khá	2,750,000	
202	K184050631	NGUYỄN THỊ NGỌC	CHÂU	K18405C	7.6	70	Khá	2,750,000	
203	K184050638	LƯƠNG BẢO	HÂN	K18405C	7.57	86	Khá	2,750,000	

204	K184060789	HOÀNG NGUYỄN QUỲNH	HƯƠNG	K18406C	8.1	83	Giỏi	11,000,000	
205	K184060795	TRƯỜNG THỊ TUYẾT	NGA	K18406C	7.79	81	Khá	5,500,000	
206	K184060777	MAI NGUYỄN AN	BÌNH	K18406C	7.63	86	Khá	5,500,000	
207	K184060779	HOÀNG NGUYỄN MINH	DU	K18406C	7.63	76	Khá	2,750,000	
208	K184060775	NGUYỄN THỊ VÂN	AN	K18406C	7.59	91	Khá	2,750,000	
209	K184060780	TRẦN KHÁNH	DUY	K18406C	7.54	81	Khá	2,750,000	
210	K184060783	TRẦN KIM	GIAO	K18406C	7.5	81	Khá	2,750,000	
211	K184060807	ĐẶNG MINH	THƯ	K18406C	7.45	81	Khá	2,750,000	
212	K184070934	NGUYỄN TRƯỜNG	THỊNH	K18407C	8.64	98	Giỏi	11,000,000	
213	K184070904	HÀ THỊ MINH	ANH	K18407C	8.43	82	Giỏi	5,500,000	
214	K184070939	TRẦN MẠNH	TIẾN	K18407C	8.31	81	Giỏi	5,500,000	
215	K184070916	LÝ ĐẶNG THẢO	KHANH	K18407C	7.88	86	Khá	2,750,000	
216	K184070905	NGUYỄN NHẬT PHƯƠNG	ANH	K18407C	7.88	81	Khá	2,750,000	
217	K184070926	TỔNG QUỲNH	NHI	K18407C	7.81	77	Khá	2,750,000	
218	K184070908	NGUYỄN LÊ MỸ	DUYÊN	K18407C	7.65	76	Khá	2,750,000	
219	K184070927	NGUYỄN BÙI TRANG	NHUNG	K18407C	7.65	74	Khá	2,750,000	
220	K184081067	NGUYỄN HỮU XUÂN	LỘC	K18408C	8.86	93	Giỏi	11,000,000	
221	K184081083	NGUYỄN THỊ THANH	THƯ	K18408C	8.75	93	Giỏi	5,500,000	
222	K184081070	NGUYỄN THỊ CẨM	MUỘI	K18408C	8.75	90	Giỏi	5,500,000	
223	K184081072	NGUYỄN HOÀNG KIM	NGÂN	K18408C	8.68	93	Giỏi	2,750,000	
224	K184081078	TRẦN HUỲNH YẾN	NHI	K18408C	8.68	91	Giỏi	2,750,000	

225	K184081075	ĐẶNG NGUYỄN PHƯƠNG	NGUYỄN	K18408C	8.63	91	Giỏi	2,750,000	
226	K184081093	NGUYỄN HOÀNG	YẾN	K18408C	8.5	91	Giỏi	2,750,000	
227	K184091232	TRẦN HẠNH	THẢO	K18409C	9.17	90	Xuất sắc	11,000,000	
228	K184091242	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	K18409C	8.88	94	Giỏi	5,500,000	
229	K184091210	LÊ HỮU TUẤN	ANH	K18409C	8.7	96	Giỏi	5,500,000	
230	K184091228	PHẠM NHẬT	QUYÊN	K18409C	8.7	93	Giỏi	2,750,000	
231	K184091227	VÕ ĐĂNG	QUANG	K18409C	8.45	95	Giỏi	2,750,000	
232	K184091223	BÙI DIỄM	MY	K18409C	8.41	93	Giỏi	2,750,000	
233	K184091215	NGUYỄN HOÀNG	HẢI	K18409C	8.35	98	Giỏi	2,750,000	
234	K184091213	NGÔ THUY	GIANG	K18409C	8.23	93	Giỏi	2,750,000	
235	K184101353	NGUYỄN LÊ LONG	TUYỀN	K18410C	8.33	84	Giỏi	11,000,000	
236	K184101340	LÊ KIM	NGÂN	K18410C	8.0	88	Giỏi	5,500,000	
237	K184101351	TRẦN NGỌC BẢO	TRÂN	K18410C	7.98	93	Khá	5,500,000	
238	K184101321	NGUYỄN	DUY	K18410C	7.9	80	Khá	2,750,000	
239	K184101335	CHÂU THÀNH	LONG	K18410C	7.9	80	Khá	2,750,000	
240	K184101342	TRẦN THỊ QUỲNH	NHƯ	K18410C	7.83	84	Khá	2,750,000	
241	K184101344	NGUYỄN HOÀNG LONG	PHI	K18410C	7.81	86	Khá	2,750,000	
242	K184101356	LÊ HOÀNG	VY	K18410C	7.76	91	Khá	2,750,000	
243	K184111381	TRẦN BÁ	LONG	K18411C	8.78	84	Giỏi	11,000,000	
244	K184111442	LÊ TRẦN GIẢN	ĐƠN	K18411C	8.42	95	Giỏi	5,500,000	
245	K184111422	VŨ PHÚ	THỊNH	K18411C	8.21	92	Giỏi	5,500,000	

246	K184111450	HUỖNH BẢO	NGỌC	K18411C	8.06	86	Giỏi	2,750,000	
247	K184111445	VŨ QUANG	HUY	K18411C	8.06	83	Giỏi	2,750,000	
248	K184111447	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	K18411C	8.21	78	Khá	2,750,000	
249	K184111453	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHI	K18411C	7.86	81	Khá	2,750,000	
250	K184111470	LÊ HUỖNH TỔ	TRẦN	K18411C	7.86	81	Khá	2,750,000	
251	K185011611	VŨ PHẠM HUYỀN	MỸ	K18501C	8.67	86	Giỏi	11,000,000	
252	K185011627	HUỖNH LÊ BẢO	TRẦN	K18501C	8.37	80	Giỏi	5,500,000	
253	K185011615	NGUYỄN THỊ MỸ	NGỌC	K18501C	8.11	92	Giỏi	5,500,000	
254	K185011609	LÊ NHỰT	MINH	K18501C	8.02	91	Giỏi	2,750,000	
255	K185011614	NGUYỄN MINH	NGỌC	K18501C	8.22	70	Khá	2,750,000	
256	K185011613	QUÁCH TÚ	NGHI	K18501C	8.0	76	Khá	2,750,000	
257	K185011629	TRẦN THỊ THANH	TUYỀN	K18501C	7.89	86	Khá	2,750,000	
258	K185021727	NGUYỄN NGỌC MINH	KHANH	K18502C	8.53	82	Giỏi	11,000,000	
259	K185021715	NGUYỄN TRANG	ANH	K18502C	8.42	81	Giỏi	5,500,000	
260	K185021724	TRẦN THỊ MỸ	HẰNG	K18502C	8.41	86	Giỏi	5,500,000	
261	K185021721	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	K18502C	8.39	96	Giỏi	2,750,000	
262	K185021720	ĐỖ LÊ LINH	GIANG	K18502C	8.28	98	Giỏi	2,750,000	
263	K185021746	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRANG	K18502C	8.14	100	Giỏi	2,750,000	
264	K185021735	NGUYỄN CỬU	NHÂN	K18502C	8.14	90	Giỏi	2,750,000	
265	K185021731	PHẠM NGỌC BẢO	NGÂN	K18502C	8.11	83	Giỏi	2,750,000	
266	K185031824	TÔ HIỂU	HẠNH	K18503C	7.81	85	Khá	5,500,000	



267	K185031856	LÊ NGUYỄN THẢO	VY	K18503C	7.54	84	Khá	5,500,000	
268	K185031851	TRỊNH THỊ THÙY	TRANG	K18503C	7.42	84	Khá	2,750,000	
269	K185031854	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	UYÊN	K18503C	7.41	89	Khá	2,750,000	
270	K185031845	PHAN THÚY	QUỲNH	K18503C	7.31	90	Khá	2,750,000	
271	K185021664	NGUYỄN TRÚC	NGÂN	K18503C	7.31	76	Khá	2,750,000	
272	K185031838	TRẦN THỊ BẢO	NGÂN	K18503C	7.3	89	Khá	2,750,000	
273	K185041955	TRẦN NGỌC ĐAN	TRÂM	K18504C	8.72	90	Giỏi	11,000,000	
274	K185041933	LÊ BẢO	KHANH	K18504C	8.53	91	Giỏi	5,500,000	
275	K185041938	TRẦN HÀ	MY	K18504C	8.41	90	Giỏi	5,500,000	
276	K185041944	HỒ PHÚC	NGUYỄN	K18504C	8.37	86	Giỏi	2,750,000	
277	K185041951	PHAN THỊ THANH	THỦY	K18504C	8.0	93	Giỏi	2,750,000	
278	K185041931	ĐOÀN MAI	HUYỀN	K18504C	8.0	87	Giỏi	2,750,000	
279	K185041948	TRƯƠNG THỊ NHƯ	QUỲNH	K18504C	7.97	91	Khá	2,750,000	

Tổng cộng 279 SV

1,457,125,000

Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm năm mươi bảy triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn

NGƯỜI LẬP BẢNG

TRƯỞNG PHÒNG CTSV

TRƯỞNG PHÒNG KH - TC

TP.HCM, ngày 09 tháng 01 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Phương Thảo

Võ Văn Trọng

Nguyễn Đình Hưng

Nguyễn Tiến Dũng

